TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST.
Ngày 23/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Đương.

Ông Lê Văn Được.

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST - HS, ngày 01 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với:

Bị cáo Kiên Ngọc S, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1992, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên N, sinh năm 1959 và bà Thạch Thị Sa T, sinh năm 1961; vợ tên Trần Thị Chane N, sinh năm 1987 (đã ly hôn); có 01 người con, sinh năm 2016; Anh, chị, em ruột: 05 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2018, đến ngày 13/6/2018 đưa bị can đi bắt buộc chữa bệnh, ngày 10/6/2019 nhận bị cáo về ra quyết định tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thiên P là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bị hại: Anh Thạch Phi N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần Minh N là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Thạch Thị Sa T, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp Kim H, xã Kim H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Lê Minh T, sinh năm 1988. Vắng mặt không có lý do.

Anh Thạch L, sinh năm 1984. Có mặt.

Bà Thạch Thị K, sinh năm 1978. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Ký Chane Đô R – Công tác tại Liên đoàn Lao động huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một cây dao, loại dao bấm, dài 20,8 cm, có lưỡi dao dài 8,8 cm, cán dao dài 12 cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn./.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/12/2017, bị can Kiên Ngọc S điều khiển xe mô tô chở sư Thạch Đa R là anh ruột về chùa Bút Bi thuộc ấp N, xã N, huyện C. Khi chở anh ruột đến chùa Bút Bi, bị can quay về và đem xe vào nhà, sau đó đi bộ ra quán của chị Thạch Thị K ngụ ấp K, xã K (đối diện nhà bị can) tham gia uống bia cùng Thạch Phi N, Thạch L (Khặng) và Lê Minh T. Khi uống hết bia, bị can mua bia để uống tiếp nhưng quán chị K đã hết bia nên Thạch L kêu bị can vào nhà lấy thùng kẹo kéo ra hát, bị can đồng ý. Lúc này bị can vào nhà và sợ khi quay trở ra sẽ bị đánh nên lấy 01 cây dao bấm có chiều dài 20,8cm tại lan can nhà trước cất vào trong túi quần bên trái để thủ sẵn. Sau đó, bị can lấy thùng kẹo kéo đi ra chổ uống bia, nhưng do thùng kẹo kéo hết pin nên không hát được. Lúc này Thạch L rủ đi thành phố T để nhậu tiếp, nhưng không ai đi nên Thạch L, Thạch Phi N và Lê Minh T đi về trước, lúc này bị can kêu Phi N lại nói chuyện, Phi N quay lại đứng đối diện dùng tay xô bị can và nói "Sỉn rồi ngủ đi, mai tao còn đi Sài Gòn" Phi N xô vào người của bị can 02 (hai) lần làm cho bị can té ngã với tư thế ngồi tay phải chống xuống đất, tay trái lấy cây dao bấm trong túi quần, Phi N tiếp tục bước tới định xô bị can thì bị can dùng tay phải đẩy người lên và cầm dao tay trái đâm thẳng về phía trước 01 (một) cái trúng vào vùng bụng của Phi N. Sau khi gây thương tích cho Phi N, bị can cầm dao bấm chạy ra phía sau nhà bị can ném xuống ao cá rồi đi vào trong nhà ngủ, còn Phi N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực C. Sau đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang tiến hành truy tìm và quản lý cây dao nêu trên. Đến ngày 12/01/2018, Thạch Phi N làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị can Kiên Ngọc S. Bút lục:127-138; 139-163; 170-181;182-200;…

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/TgT ngày 24/01/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Thạch Phi N là 70% (bảy mươi phần trăm). Cơ

chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc nhọn; hướng từ trước ra sau. Bút lục: 102-104;

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 274/KL-VPYTW ngày 05/6/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối với Kiên Ngọc S như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh Giai đoạn trầm cảm trung bình (F32.1-ICD.10);

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bút lục: 95-96;

Ngày 11/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Kiên Ngọc S.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 269/KLBB-VPYTW ngày 29/5/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối với Kiên Ngọc S như sau:

+ Bị bệnh: Giai đoạn trầm cảm trung bình (F32.1-ICD.10).

+ Hiện tại: Bệnh đã ổn, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa.

Ngày 02/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Kiên Ngọc S.

Ngày 17/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị can, bị hại, người làm chứng và phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can tác động mẹ ruột là bà Thạch Thị Sa T đã bồi thường đầy đủ cho bị hại Thạch Phi N số tiền là 62.000.000 đồng, Phi N không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS, ngày 01/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Kiên Ngọc S về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo Kiên Ngọc S khai nhận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/12/2017, tại ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo cầm cây dao (loại dao bấm) dài 20,8 cm đâm một cái trúng vào vùng bụng của anh Thạch Phi N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70%. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa anh Thạch Phi N bị hại trình bày:

- *Về Trợ giúp pháp lý:* Anh có yêu cầu Trợ giúp viên pháp lý tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh, ngày 20/8/2019 anh làm đơn xin từ chối và xin rút lại yêu cầu Trợ giúp pháp lý sau khi Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu Trợ giúp pháp lý mà tự anh sẽ trình bày bảo vệ chính mình.

- Anh bị thương tích vùng bụng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70% là do bị cáo Kiên Ngọc S cầm cây dao (loại dao bấm) đâm anh gây thương tích. Trong vụ việc này anh thấy mình có một phần lỗi đối với bị cáo, về trách nhiệm hình sự anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự bà T là mẹ ruột bị cáo đã bồi thường cho anh nhận đủ 62.000.000 đồng. Nay anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bà Thạch Thị Sa T trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo Kiên Ngọc S. Sau khi sự việc xảy ra bà đã ứng tiền bồi thường cho anh N nhận số tiền 62.000.000 đồng. Nay bà chấp bồi thường số tiền này cho bị hại và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kiên Ngọc S phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng khoản 3 Điều 104 của bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 49 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, nay không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bà Phạm Thị Thiên P bào chữa cho bị cáo Kiên Ngọc S phát biểu lời bào chữa: Bà khẳng định bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS, ngày 01/8/2019 của Viện kiểm sát huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhận đủ số tiền 62.000.000 đồng; tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong, về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo được miễn nộp theo quy định.

Bị cáo Kiên Ngọc S nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã cầm dao gây ra thương tích cho anh Thạch Phi N, bị cáo có lỗi và ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kiên Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị

cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/12/2017, tại ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Kiên Ngọc S đã thực hiện hành vi cầm cây dao (loại dao bấm) dài 20,8 cm đâm một cái trúng vào vùng bụng của Thạch Phi N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70%. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Kiên Ngọc S đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quí của xã hội và được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này giữa bị cáo và anh Thạch Phi N đều say rượu và bất hòa cãi với nhau về việc lấy xe đi thành phố T để nhậu tiếp, trong lúc nói chuyện qua lại Phi N đứng đối diện và dùng tay xô bị cáo và nói "*Sỉn rồi ngủ đi, mai tao còn đi Sài Gòn*" Thạch Phi N xô vào người bị cáo 02 (hai) lần làm cho bị cáo té ngã với tư thế ngồi, tay phải chống xuống đất, tay trái lấy cây dao bấm trong túi quần ra, lúc này Phi N tiếp tục bước tới định xô bị cáo thì bị cáo dùng tay phải nâng người lên khỏi mặt đất và tay trái cầm dao đâm thẳng về phía trước 01 (một) cái trúng vào vùng bụng của Phi N gây thương tích với tỷ lệ 70%, nguyên nhân, hậu quả đã được xác định.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong; tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có một phần lỗi trong vụ án này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại do sức khỏe của anh Thạch Phi N bị xâm phạm: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Thạch Thị Sa T bồi thường cho anh Thạch Phi N nhận 62.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Thạch Phi N không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một cây dao, loại dao bấm, dài 20,8 cm, có lưỡi dao dài 8,8 cm, cán dao dài 12 cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn. Đây là hung khí nguy hiểm bị cáo đã sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Phạm Thị Thiên P bào chữa cho bị cáo là có căn cứ và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5]. Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo Kiên Ngọc S là người dân tộc thiểu số, sống ở xã K, huyện C thuộc xã có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có làm đơn xin miễn nộp tiền án phí và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Căn cứ các Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Kiên Ngọc S được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Kiên Ngọc S phạm tội "Cố ý gây thương tích ".

Căn cứ khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 49 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kiên Ngọc S 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2019 và được trừ vào thời hạn tạm giam, thời gian bắt buộc bị cáo Kiên Ngọc S chữa bệnh từ ngày 02 tháng 03 năm 2018 đến ngày 09 tháng 6 năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một cây dao, loại dao bấm, dài 20,8 cm, có lưỡi dao dài 8,8 cm, cán dao dài 12 cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kiên Ngọc S được miễn nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bào chữa; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm